

Lời nói đầu

Trong bối cảnh quốc tế sau thế chiến thứ hai (1939-1945), do ảnh hưởng lao động của hai siêu cường Hoa Kỳ và Liên Xô, đã tạo thành khối các quốc gia Tự Do và khối các quốc gia Cộng Sản.

Bên cạnh đó là những quốc gia nhỏ và thế lực nhỏ, cộng ngời lại với nhau và hình thành khối thứ ba thế lực gọi là khối Trung Lập.

Trong khung cảnh gia đình, mức thu nhập hàng tháng hàng năm không đủ chi tiêu dù là tiền thi u, phí nhà ở, tiền giúp đỡ của thân nhân thân quyến hay bản bè bạn hàng u. Mà khi nhà và thì ít hay nhiều cũng phải chịu ảnh hưởng của những y và mặt này mặt khác. Với hình ảnh đó của một quốc gia cũng vậy, cộng với những phức tạp và chính trị quốc gia quốc tế nữa. Xin nhớ rằng, trong bang giao quốc tế không có vấn đề tình cảm mà chỉ có vấn đề quyền lợi của quốc gia là trên hết. Vì vậy, khi đã vay mượn hay xin xỏ của nước nào thì phải chịu ảnh hưởng và những sinh hoạt của nước đó đối với quốc gia mình, thậm chí có những chính sách của họ không liên hệ đến mình những mình vẫn phải ứng xử, và khi đã chịu ảnh hưởng thì ý nghĩa của "trung lập" không còn nữa.

Khi nhìn nhận nhà và thì rõ ràng là các quốc gia trong khối thứ ba nói trên không có khả năng Trung Lập. Do vậy, khối thứ ba này hình thành chủ yếu qua là gò ép nếu không nói là do sự ép buộc từ bên ngoài để tăng thêm thế chính trị cho họ. Tôi muốn nói đến mặt thế đứng chính trị; hoặc khối Tự Do hoặc khối Cộng Sản. Còn tuyên bố Trung Lập mà quốc gia chỉ trông vào vị trí hay trợ giúp nhân đạo đối tượng thì, đó là tính chất đối trá trong lãnh đạo, và khi lãnh đạo đối trá là vô liêm sỉ, không xứng đáng lãnh đạo để ngạo cả hai phía. Lãnh đạo cộng sản Việt Nam là mặt trong những quốc gia đó.

Việt Nam Cộng Hòa chúng ta đứng hẳn vào khối Tự Do do Hoa Kỳ lãnh đạo. Đó không phải là cách chọn lựa lý tưởng, nhưng khi phải chọn lựa giữa hai đối tượng thì ta phải chọn đối tượng ít. Những chủ nghĩa hàng đầu những chính sách của Hoa Kỳ là mặt vị, mà bản lãnh chính trị của và lãnh đạo Việt Nam Cộng Hòa trong vị trí đứng đầu những chính sách đó vào mặt đích tăng thêm quyền lợi và lợi ích quốc gia, lại là vị khác. Đó là cốt lõi của lãnh đạo. Còn nếu như thế thì y không đủ bản lãnh trong lãnh đạo, thế nên là không nên chen chân vào lãnh đạo. Đó chính là liêm sỉ của người hoạt động chính trị.

Lãnh đ o Vi t Nam C ng Hòa chúng ta k t gi a năm 1954, đã l n l t trong tay các v : Ông Ngô Đình Di m, Trung T ng D ng Văn Minh, Trung T ng Nguy n Khánh, K s Phan Kh c S u, Trung T ng Nguy n Văn Thi u, Giáo s Tr n Văn H ng, và Đ i T ng D ng Văn Minh (l n hai). Nhi t tình c a nh ng v lãnh đ o trên đây đ i v i qu c gia dân t c dù nhi m k c a hai v sau cùng c ng l i ch h n m t tu n l , đ u đáng đ c ca ng i, nh ng v nào đã đ l i t ng th m muôn đ i hay l i s nh c l u mãi trong s sách, xin tùy quí v quí b n.

V i quy n sách này, tôi xin ghi l i nh ng l nh mà tôi nh n, nh ng vi c mà tôi làm, và nh ng gì mà tôi nghĩ qua nh ng l nh và nh ng vi c làm đó trong các bi n c chính tr t năm 1963 đ n cu i năm 1966. R i năm cu i cùng c a cu c chi n tranh b o v t qu c cho đ n ngày 30 tháng 4 năm 1975, ngày n c c ng s n Vi t Nam Dân Ch C ng Hòa chi m tr n Vi t Nam C ng Hòa chúng ta, ký c tôi còn l u gi đ c đôi đ i u. Vì gi i h n trong ph m vi trách nhi m c a tôi trong t ng bi n c , và vì ghi l i t ký c, nên không có đ c s tr n v n c a m i bi n c , nh ng v khía c nh nào đó nh nh ng chi ti t hay m c đ trung th c c a s ki n, hy v ng là n i dung này không làm quí v quí b n h t h ng khi l n theo m i s ki n trong t ng bi n c .

Cũng xin nói thêm r ng, tôi ch a t ng vi t v n, cũng không bi t vi t v n, nên văn ch ng đ y r t lu m thu m. Kính mong quí v quí b n vui lòng xem n i dung quy n sách này nh là m t chuy n k , nh đ u k đó. Và bây gi kính m i quí v quí b n vào chuy n...

Houston, năm 1994,

B sung năm 2001, 2002, 2003, và 2004.

M t

Đ o Chánh ngày 1 tháng 11 năm 1963

Ngày 8 tháng 5 năm 1963, Ph t t thành ph Hu bi u tình tr c đài phát thanh đòi đ c treo c Ph t Giáo trong ngày Ph t Đ n, đã b đàn áp b ng b o l c gây thi t h i nhân m ng, dù r ng hành đ ng b o l c này có đ lu n nghi v n là "không do chánh quy n đ a ph ng" th c hi n.

Vài ngày sau đó, Th ng T a Thích T nh Khi t, v lãnh đ o t i cao c a Ph t Giáo đã g i b n Tuyên Ngôn lên chánh ph , trong đó, Ph t Giáo đòi đ c h ng ch đ ngang hàng v i Thiên Chúa Giáo. Chánh ph đã b t giam nhi u ch c s c lãnh đ o c a Ph t Giáo t i nhi u n i, nh t là t i Hu .

Trung tu n tháng 6/1963, Th ng T a Thích Qu ng Đ c, tr trì m t ngôi chùa nh vùng Phú Nhu n (Sài Gòn), đã t thiêu t i góc đ ng Lê văn Duy t và Phan đình Phùng, trung tâm th đ Sài Gòn, tr c các ng kính c a r t nhi u nhà báo Vi t Nam và ngo i qu c. R i sau đó, l n l t thêm b y tám v t thiêu n a t i các t nh. Không khí chính tr sôi s c v i nh ng cu c mít tinh bi u tình c a đông đ o sinh viên h c sinh, đ ng bào -nh t là đ ng bào Ph t t - lác đác có c Quân Nhân viên ch c và C nh Sát n a. Nhi u phóng viên báo chí truy n thanh truy n hình ngo i qu c -nh t là Hoa K - đ n Vi t Nam ghi nh n và đánh giá tình hình.

Thi t quân lu t

Tr c khi h t gi làm vi c chi u ngày 20/8/1963, Thi u T ng Tr n Thi n Khiêm, Tham M u Tr ng Liên Quân, g i tôi vào văn phòng:

- T i nay, chú v i m y chú văn phòng làm vi c t i đây. Chú cho m y chú luân phiên v dùng c m r i tr i ngay. Chú c n h i gì thêm không? -
- Có c n ng i i đây không, th a Thi u T ng? -
- Có th không c n. S có i nh sau -

Đây là i n đ u tiên k t khi c m quy n vào tháng 7/1954, T ng Th ng Ngô Đình Di m ra i nh b T ng Tham M u ban hành i nh thi t quân lu t trong ph m vi th đô Sài Gòn đ C nh Sát cùng m t v bao vây các chùa, tìm b t Th ng T a Thích Trí Quang, v s đ c xem là lãnh đ o Ph t Giáo. Nh ng v i s tr giúp c a nhân viên trong tòa đ i s Hoa K , Th ng T a đã v t rào vào khuôn viên tòa đ i s và đ c phép t m trú n i đây.

Th là, t đòi h i trong b n Tuyên Ngôn không đ c gi i quy t, đ n các v t thiêu đ ph n đ i chánh ph , r i đ n v nhà c m quy n vây b t h t Th ng T a Thích Trí Quang, đ n đ n đ y Ph t Giáo đ n cu c tranh đ u v a ôn hòa v a b o đ ng t i h u h t các t nh mi n Trung và m t s t nh mi n Nam, đã làm cho tình hình chung c a Vi t Nam C ng Hòa tr nên t h i h n bao gi h t, k t sau Hi p Đ nh Đ i n Genève năm 1954.

Đ y là ph n ng quy t li t c a giáo h i Ph t Giáo và Ph t t trên toàn qu c.

V i m t tình hình nh v y, đã làm cho h u h t các n c trong kh i T Do, k c Hoa K là qu c gia ng h T ng Th ng Ngô Đình Di m m nh m nh t, đ u ph n đ i chính sách tôn giáo trong hành đ ng đàn áp b t gi các ch c s c Ph t Giáo và Ph t t Vi t Nam. Tr c đ lu n qu c n i i n qu c t , T ng Th ng Ngô Đình Di m khó mà bi n minh chính sách k th tôn giáo, cho dù i nh c m treo c Ph t Giáo cũng nh i nh dùng b o i c tr c ti p hay không tr c ti p do T ng Th ng ban hành cũng v y. Vì thu y, quy n i c r t i n trong tay hai em c a T ng Th ng là ông Ngô Đình Nhu "C V n Chính Tr " và ông Ngô Đình C n "C V n Ch Đ o Mi n Trung".

Ông Ngô Đình Di m, đ c Qu c Tr ng B o Đ i m i v Vi t Nam vào gi a năm 1954 và nh n ch c Th T ng ngày 7/7/1954. Th t ra thì Qu c Tr ng B o Đ i cũng không b ng lòng cho i m khi giao ch c Th T ng cho ông Di m, nh ng vì không có cách i a ch n nào khá h n. V i i t trong h u tr ng, ông Ngô Đình Di m đã đ c Hoa K ng h .

Ông B o Đ i là v vua cu i cùng c a nhà Nguy n, đã b Vi t Minh c ng s n c ng bách thoái v vào mùa thu năm 1945. Đ n năm 1949, chánh ph Pháp đ a v Vi t Nam (t Pháp) nh n ch c Qu c Tr ng do Pháp "đ c" dù là có nh ng cu c h i h p c a các nhà chính tr Vi t Nam nh là s v n đ ng v i Pháp, đ giúp cho cu c chi n tranh xâm i c i n hai c a th c dân Pháp kh dĩ có màu s c cu c chi n tranh n i b c a Vi t Nam, mà n c Pháp có m t đ "giúp đ "(!) Vi t Nam ch ng c ng s n. V i ch c v cao nh t n c cho dù b gi i h n quy n hành, nh ng ông đã không t n đ ng th c dân Pháp đ v a xây đ ng qu c gia non tr v a ch ng i ch nghĩa c ng s n đang b t r t i Vi t Nam, mà ông i s ng nhàn nhã trên đ t Pháp nhi u th i gian h n là có m t trên quê h ng Vi t Nam đ y sóng gió!

Trong khi đó, Th T ng Ngô Đình Di m đ a vào s ng h c a Hoa K , ông b t đ u có nh ng

chúng tôi Quê Trồng, và đức biết là ông đã không tuân lệnh Quê Trồng gửi sang Pháp nhận lệnh. Thưa Ông Ngô Đình Diệm xúc tiến việc chuyển cuộc trồng cấy ý dân vào ngày 23/10/1955. Kết quả là cuộc hoàng Bão Đới bắt đầu phát triển khi chúng Quê Trồng, và Thưa Ông Diệm trở thành việc Ông Thưa ông đưa tiền của Việt Nam từ ngày 26/10/1955. Từ đó, ngày này được chọn làm ngày Quê Khánh hàng năm. Tiếp sau, Ông Thưa ông Diệm công bố: "Việt Nam là một nước Cộng Hòa", và danh xưng của Việt Nam là "Việt Nam Cộng Hòa".

Ông Thưa ông Ngô Đình Diệm, trong những năm đưa cộng quyên, với sự ủng hộ mạnh mẽ của Hoa Kỳ, đã được nhiều quốc gia trên thế giới công nhận và thiết lập bang giao. Ông đã nhận được cuộc sống cho non một triệu người từ miền Bắc chuyển trở về quê hương của chúng tôi vào các thành phố trên đất Bắc theo Hiệp Định đình chiến Genève 20/7/1954. Hiệp Định này chia đôi Việt Nam từ vĩ tuyến 17 mà trên địa phương là sông Bến Hải với cuộc Hịch Lệnh. Từ vĩ tuyến 17 trở lên Bắc là nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa theo chế độ do đảng cộng sản Việt Nam cai trị. Từ vĩ tuyến 17 trở xuống Nam là nước Việt Nam Cộng Hòa theo chế độ dân chủ tự do. Ông Thưa ông Ngô Đình Diệm cũng đã chịu đựng tình hình kinh tế xã hội trong một đời khổ nạn.

Vũ quân sự. Theo sự cần và cần của phái bộ quân sự Hoa Kỳ, quân đội đã được tổ chức lại và phát triển từ cấp Tiểu Đoàn lên cấp Trung Đoàn, Sư Đoàn, Quân Đoàn, trên căn bản quân đội trong chiến tranh qui định. Mọi dòng chảy chiến tranh trang bị cho quân đội, đều do Hoa Kỳ cung cấp. Vũ chính trị. Ông đã thành công đáng kể trong nỗ lực ôn hòa lên sự đóng võ lực trong mục đích đem lại cuộc sống võ trang của Bình Xuyên, của Hòa Hảo, và Cao Đài với hợp tác hoặc gián tiếp. Lực lượng võ trang Phật Giáo Hòa Hảo và Cao Đài, là hai lực lượng chính của sự quy tụ lại.

